

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LB  
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 256/2022/HSST

Ngày: 22/11/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LB, THÀNH PHỐ H**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thu Nga

*Các Hội thẩm nhân dân*

1) Ông Nguyễn Xuân Luyện

2) Bà Nguyễn Thị Cúc

***- Thư ký ghi biên bản phiên Tòa:*** Bà Nguyễn Minh Ngọc –Thư ký Tòa án nhân dân quận LB, Thành phố H.

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận LB-Thành phố H tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Mạnh H – Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận LB, thành phố H đã xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 258/2022, ngày 25 tháng 10 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 259/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: NNH sinh năm 1962. HKTT: Số 6 TT, HG, quận HK, Thành phố H. Chỗ ở: Số 55 ngõ 67 NVC, phường NL, quận LB, Thành phố H. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 10/10. Con ông: NVH (đã chết). Con bà: PNM (đã chết). Gia đình có 6 anh chị em, bị cáo là con thứ út. Vợ: NTY sinh năm 1960. Có 02 con, lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1992. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000444 lập ngày 07/6/2022 tại Công an quận LB và lý lịch bị can thể hiện bị cáo có 01 tiền án. Bản án số 04/2017/HSST ngày 10/3/2017, Tòa án nhân dân huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Bị can ra trại ngày 22/11/2018. Bị can chưa nộp án phí HSST 200.000đ, án phí DSST 610.000đồng và 6.800.000đ tiền truy nộp. Bị can chưa được xóa án tích.

Nhân thân:

- Ngày 09/7/1979 đi tập trung cải tạo theo quyết định số 1046 của UBND thành phố H thời hạn 03 năm đến ngày 09/7/1982 chấp hành xong.

- Ngày 13/4/1984 đi tập trung cải tạo về hành vi trộm cắp tài sản thời hạn 03 năm theo quyết định số 32 của UBND thành phố H đến ngày 13/4/1987 chấp hành xong.

- Bản án số 437 HS/ST ngày 29/12/1987, Toà án nhân dân quận HK xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 13.000 đồng). Bị can được xóa án tích theo Điều 7 BLHS năm 2015.

- Bản án số 20/HSST ngày 12/02/1990, Toà án nhân dân quận HK xử phạt 24 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản của công dân. Bị can ra trại ngày 12/11/1991. Xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự quận HK và Tòa án HK không cung cấp thông tin. Theo nguyên tắc có lợi bị can đã được xóa án tích.

- Năm 1993, Công an quận Đống Đa bắt hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân.

- Ngày 01/01/1993 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tây bắt hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Ngày 24/9/2003, Công an tỉnh Bắc Ninh bắt hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Ngày 03/8/2010 Công an phường Thanh Xuân Bắc bắt hành vi trộm cắp tài sản. Công an quận Thanh Xuân xử phạt hành chính theo quyết định 118418 số tiền 150.000 đồng.

Bắt quả tang và tạm giữ ngày 27/5/2022. Ngày 05/6/2022 tạm giam đến nay tại Trại giam số 2 - Công an Thành phố H.

( Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: NTBP sinh năm 1973. HKTT: Tổ 5 phường PT, quận HK, Thành phố H. Chỗ ở: Số 55 ngõ 67 NVC, phường NL, quận LB, Thành phố H. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 4/10. Con ông: NTT sinh năm 1945. Con bà: PTT sinh năm 1952. Gia đình có 4 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất. Chồng: LAT sinh năm 1968. Có 01 con sinh năm 1989. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000341 lập ngày 03/6/2022 tại Công an quận LB và lý lịch bị can thể hiện bị cáo:

Nhân thân: Ngày 12/01/2006, Công an quận HK xử lý hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

TATS: 03 tiền án

- Bản án số 499/HSST ngày 18/4/2000, Toà án nhân dân thành phố H xử phạt 10 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo phải nộp áp phí HSST 50.000đ, phạt bị cáo 20.000.000đ sung công quỹ Nhà nước. Ra trại ngày 30/8/2005.

- Bản án số 302/2006/HSST ngày 24/8/2006, Tòa án nhân dân quận HK xử phạt 08 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị can ra trại ngày 18/01/2013. Ngày 27/7/2022, xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự quận HK, H, NTBP đã nộp 50.000 đồng án phí HSST theo biên lai thu số 6223 ngày 25/7/2007.

- Bản án số 310/2013/HSST ngày 30/12/2013, Tòa án nhân dân quận HK, thành phố H xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị can ra trại ngày 10/8/2019. Ngày 27/7/2022, xác minh tại Chi cục thi hành án quận HK, NTBP đã nộp 200.000 đồng án phí HSST theo Biên lai thu số 113 ngày 21/8/2014. Bị can chưa được xóa án tích.

Lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm.

Bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 27/5/2022. Ngày 05/6/2022 tạm giam đến nay tại Trại giam số 2 - Công an Thành phố H.

( Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 04 giờ 35 phút ngày 27/5/2022, tổ công tác Đội CSĐTTP về ma túy – Công an quận LB làm nhiệm vụ tại khu vực đầu ngõ 67, đường NVC, phường NL, quận LB, H phát hiện 01 người đàn ông đi xe máy BKS: 29C1- 957.64 có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã dừng xe kiểm tra, quá trình kiểm tra đối tượng khai nhận họ và tên là NNH (SN: 1962, HKTT: Số 6 TT, phường HG, HK, H). Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ trong túi áo ngực bên trái của H đang mặc có 04 gói giấy bạc bên trong có chất bột màu trắng. Tại chỗ H khai nhận các gói chất bột màu trắng là ma túy Heroin của H đang mang đi bán cho khách. Tổ công tác tiến hành lập biên bản, niêm phong tang vật, đưa đối tượng cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

Tang vật thu giữ:

- 04 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu xanh đen BKS: 29C1-957.64.
- 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng.

Khám xét khẩn cấp tại nhà trọ của NNH tại số 55 ngõ 67 NVC, phường NL, LB, H phát hiện thu giữ:

- 14 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng bên trong 01 hộp kính đen trên nền nhà cạnh giường ngủ.
- 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng trên mặt tủ cạnh giường
- 01 cân điện tử màu ghi trên giường

- 20 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilong trên tường cạnh nhà vệ sinh

Tại Cơ quan điều tra NNH khai nhận:

Do không có công ăn việc làm ổn định nên H đi mua ma túy về chia nhỏ bán kiếm lời. Vào khoảng tối ngày 17/5/2022, H đi xe máy gặp và hỏi mua của người phụ nữ không quen biết ở khu vực chân cầu VT hướng đi TB, quận LB, H 01 gói ma túy Heroine với giá 8.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H mang về nhà tại địa chỉ số 55, ngõ 67 đường NVC, phường NL, quận LB, H một mình chia nhỏ thành 20 gói, mỗi gói ma túy sau khi chia nhỏ H bán với giá 500.000 đồng/1 gói. H đã bán được 01 gói, H cho NTBP là người yêu sống cùng nhà dùng 01 gói, còn 18 gói H cất trong 01 hộp kính để dưới nền nhà cạnh giường mục đích bán kiếm lời, số tiền 500.000 đồng bán 01 gói ma túy H đã tiêu sài hết. H cho P ma túy sử dụng là để trả công cho P vì P không có việc làm, P hàng ngày nấu cơm, dọn dẹp nhà cửa cho H. Ngày 24/5/2022 H tiếp tục đi xe máy đến khu vực chân cầu VT để mua tiếp 01 gói ma túy Heroine với giá 8.000.000 đồng của người phụ nữ không quen biết, mua xong H mang ma túy về nhà trọ một mình chia làm 20 gói nhỏ để trong 01 túi nilong treo trên tường cạnh nhà vệ sinh mục đích bán dần kiếm lời. Đến ngày 27/5/2022, H lấy 04 gói nhỏ ma túy từ trong hộp kính để dưới nền nhà cạnh giường rồi cất vào túi áo ngực đang mặc rồi điều khiển xe máy BKS: 26C1-957.64 đi đến đường TQK, HK, H có người nghiện nào mua thì bán. Khi H đi đến đầu ngõ 67, đường NVC, phường NL, quận LB, H thì bị công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Khi khám xét chỗ ở của H, cơ quan CSĐT Công an quận LB thu giữ số ma túy cất giấu nêu trên. H khai H và P sinh sống cùng nhau tại số 55 ngõ 67 NVC, phường NL, LB, H, việc H mua túy về chia nhỏ thành nhiều gói để bán kiếm lời P hoàn toàn không biết.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra, NTBP khai nhận: Ngày 17/5/2022, H cho P 01 gói ma túy Heroine để P sử dụng, P cầm gói ma túy và lấy một ít để sử dụng cho bản thân. P nghiện ma túy và mỗi lần P sử dụng một ít rồi phần còn lại để lên mặt tủ mục đích để sử dụng dần cho bản thân. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 27/5/2022, khi P đang ở phòng trọ tại số 55 ngõ 67 đường NVC, phường NL, quận LB, H thì Công an vào kiểm tra phát hiện ngoài 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng của P trên mặt tủ cạnh giường ngủ thì còn thu giữ 01 hộp kính màu đen dưới nền nhà gần giường ngủ bên trong có 14 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng, 01 túi nilong treo trên tường cạnh nhà vệ sinh bên trong có 20 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng và 01 cân điện tử trên giường. Số ma túy thu giữ trên là của ai P không biết. Đến khi Công an khám xét thu giữ số ma túy tại nhà trọ của H, H khai là của H thì P mới biết số ma túy đó là của H do H cất giấu.

Kết luận giám định số 3605, 3606 ngày 03/6/2022 của Phòng KTHS - CATP H kết luận:

+ Chất bột màu trắng bên trong 04 gói giấy bạc có tổng khối lượng 1,280 gam là ma túy loại Heroine.

+ Chất bột màu trắng bên trong 14 gói giấy bạc có tổng khối lượng 4,240 gam là ma túy loại Heroine

+ Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc có khối lượng 0,550 gam là ma túy loại Heroine

+ Chất bột màu trắng bên trong 20 gói giấy bạc có tổng khối lượng 6,270 gam là ma túy loại Heroine

+ 01 cân điện tử màu xanh đen có dính ma túy loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 247/CT-VKS ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận LB đã truy tố bị cáo NNH phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 điều 251 của Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo NTBP phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Các bị cáo khai nhận hành vi mà các bị cáo đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận LB sau khi tóm tắt nội dung sự việc, đánh giá lời khai của các bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo; trình bày lời luận tội và đề nghị như sau:

Đề nghị áp dụng điểm i khoản 2 điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt NNH từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2022.

Đề nghị áp dụng điểm o khoản 2 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt NTBP từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2022.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo vì các bị cáo không có thu nhập ổn định.

Về tang vật: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 11,790 gam Heroine thu giữ của H và 0,550 gam Heroine thu giữ của NTBP. Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly có dính ma túy thu giữ của bị cáo H.

Đối với 01 chiếc xe nhãn hiệu Honda Lead màu xanh đen BKS: 29C1-957.64 và 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng tạm giữ của NNH, quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án đề nghị trả lại cho bị cáo.

Bị cáo H và bị cáo P sau khi nghe quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận LB, các bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận đã có hành vi mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là sai, vi phạm pháp luật. Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận LB, Thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận LB, Thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo NNH và bị cáo NTB. Lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thấy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 27/5/2022 tại số 55 ngõ 67 NVC, phường NL, LB, H. NNH đã có hành vi Tàng trữ trái phép 11,790 gam Heroine mục đích để bán, NTB có hành vi tàng trữ trái phép 0,550 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt giữ. Hành vi phạm tội lần này của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 điều 251 của Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội lần này của bị cáo P đã đủ yếu tố cấu thành tội bị cáo tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 điều 249 của Bộ luật hình sự. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 249 và khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận LB truy tố bị cáo NNH về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 điều 251 của Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo NTB về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ Nhà nước nghiêm cấm các hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy. Biết là nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo H vẫn có hành vi Tàng trữ trái phép 11,790 gam Heroine với mục đích để bán, NTB có hành vi tàng trữ trái phép 0,550 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp bán và sử dụng thì bị phát hiện. Việc bị phát hiện là ngoài ý muốn của các bị cáo. Hai bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước, từ ma túy còn phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Do đó hành vi vi phạm của hai bị cáo cần phải nghiêm trị.

[3]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo H có 01 tiền án năm 2017. Bản án số 04/2017/HSST ngày 10/3/2017, Tòa án nhân dân huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản chưa được xóa. Theo quy định tại khoản 1 Điều 53 của Bộ luật hình sự thì hành vi phạm tội lần này của bị cáo là tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 của bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo H còn có 06 tiền sự và 02 tiền án đã được xóa. Ngày 09/7/1979 đi tập trung cải tạo theo quyết định số 1046 của UBND thành phố H thời hạn 03 năm đến ngày 09/7/1982 chấp hành xong; Ngày 13/4/1984 đi tập trung cải tạo về hành vi trộm cắp tài sản thời hạn 03 năm theo quyết định số 32 của UBND thành phố H đến ngày 13/4/1987 chấp hành xong; Bản án số 437 HS/ST ngày 29/12/1987, Tòa án nhân dân quận HK xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 13.000 đồng). Bị can được xóa án tích theo Điều 7 BLHS năm 2015; Bản án số 20/HSST ngày 12/02/1990, Tòa án nhân dân quận HK xử phạt 24 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản của công dân. Bị can ra trại ngày 12/11/1991. Xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự quận HK và Tòa án HK không cung cấp thông tin. Theo nguyên tắc có lợi bị cáo đã được xóa án tích; Năm 1993, Công an quận Đống Đa bắt hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân; Ngày 01/01/1993 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tây bắt hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Ngày 24/9/2003, Công an tỉnh Bắc Ninh bắt hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và ngày 03/8/2010 Công an phường Thanh Xuân Bắc bắt hành vi trộm cắp tài sản. Công an quận Thanh Xuân xử phạt hành chính theo quyết định 118418 số tiền 150.000 đồng. Bị cáo NTBP có 03 tiền án Bản án số 499/HSST ngày 18/4/2000, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 10 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo phải nộp áp phí HSST 50.000đ, phạt bị cáo 20.000.000đ sung công quỹ Nhà nước. Ra trại ngày 30/8/2005; Bản án số 302/2006/HSST ngày 24/8/2006, Tòa án nhân dân quận HK xử phạt 08 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo ra trại ngày 18/01/2013. Ngày 27/7/2022, xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự quận HK, H, NTBP đã nộp 50.000 đồng án phí HSST theo biên lai thu số 6223 ngày 25/7/2007; Bản án số 310/2013/HSST ngày 30/12/2013, Tòa án nhân dân quận HK, thành phố H xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị can ra trại ngày 10/8/2019. Ngày 27/7/2022, xác minh tại Chi cục thi hành án quận HK, NTBP đã nộp 200.000 đồng án phí HSST theo Biên lai thu số 113 ngày 21/8/2014. Bị cáo chưa được xóa án tích. Theo quy định tại khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự thì hành vi phạm tội lần này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm. Đây là tình tiết định khung theo điểm o khoản 2 Điều 249 của bộ luật hình sự. Ngoài ra về nhân thân bị cáo cũng có 01 tiền sự: Ngày 12/01/2006, Công an quận HK xử lý hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Như vậy cả hai bị cáo H và P ngoài tình tiết tăng nặng đối với bị cáo H và định khung đối với bị cáo P thì các bị cáo có nhân thân rất xấu, đã được cải tạo giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà sau khi ra tù lại tiếp tục phạm tội. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo đồng thời cũng tạo môi trường cai nghiện cho các bị cáo bởi sự kiểm soát của pháp luật.

Hai bị cáo không có thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Về vật chứng: Đối với 01 cân tiểu ly có dính ma túy và 12,340 gam ma túy Heroine thu giữ của bị cáo H và bị cáo P cho tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe nhãn hiệu Honda Lead màu xanh đen BKS: 29C1-957.64 tạm giữ của NNH. Quá trình điều tra xác định chiếc xe đăng ký tên NNH và không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. H mua chiếc xe trên với giá 40.000.000 đồng vào khoảng đầu tháng 3/2022 để làm phương tiện đi lại cho bản thân. Ngày 27/5/2022 H điều khiển chiếc xe trên đi bán ma túy thì bị cơ quan Công an bắt giữ như trên. Hàng ngày bị cáo H thường xuyên sử dụng chiếc xe máy là làm phương tiện đi lại kiếm sống do vậy thấy cần trả lại bị cáo.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng tạm giữ của NNH, quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án do vậy thấy cần trả lại cho bị cáo.

[6]. Các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho H tại khu vực đầu cầu VT, do H khai không biết tên tuổi địa chỉ của người này. Vì vậy, cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ.

Tại phiên tòa bị cáo H có đề nghị miễn án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo H được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo NNH phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo NTBP phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: NNH 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2022



2. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: NTBP 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2022.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Các Điều 106, 135, 299, 326, 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Luật thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bì có ghi khối lượng 1,280 gam Heroine ( PC09 lấy mẫu để giám định là 0,030 gam) bên ngoài có chữ ký của giám định viên NHQ, ĐTG cán bộ bộ điều tra và đối tượng NNH; 01 phong bì niêm phong bì có ghi khối lượng 11,060 gam Heroine (PC09 lấy mẫu để giám định là 0,250 gam) bên ngoài có chữ ký của giám định viên NHQ, HQV cán bộ đội điều tra và đối tượng NNH cùng NTBP và 01 phong bì niêm phong có ghi 01 cân điện tử màu xanh có dính heroine bên ngoài có chữ ký của giám định viên NHQ, HQV cán bộ đội điều tra và đối tượng NNH cùng NTBP. Tất cả hiện đang lưu tại Kho vật chứng Công an quận LB theo Phiếu nhập kho vật chứng ngày 26 tháng 7 năm 2022.

Trả lại cho bị cáo H 01 chiếc xe nhãn hiệu Honda Lead màu xanh đen BKS: 29C1-957.64 và 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng hiện đang lưu tại Chi Cục thi hành án dân sự quận LB, Thành phố H theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21 tháng 10 năm 2022.

4. Về án phí: Bị cáo H được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Bị cáo H và bị cáo P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- Người tham gia tố tụng;
- VKS quận LB;
- Công an quận LB
- TAND Thành phố H,
- VKSND TP H;
- Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ Công An Thành phố H;
- Thi hành án dân sự quận LB
- Bộ Tư pháp
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Thị Thu Nga**

